

Số: 214/2022/QĐST-HNGĐ

Tân Bình, ngày 10 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 514/2021/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Vũ Đình C; sinh năm: 1972;

Bà Huỳnh Trương Thị Cẩm T; Sinh năm: 1982;

Cùng địa chỉ cư trú: Số 360 Đường P, Phường K, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn: Ông Vũ Đình C và bà Huỳnh Trương Thị Cẩm T (Giấy chứng nhận kết hôn số 04, Quyền số 01/2010 do Ủy ban nhân dân Phường 05, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 14 tháng 01 năm 2010).

Sau khi kết hôn vợ chồng sống với nhau hạnh phúc thì phát sinh mâu thuẫn do khác biệt về quan điểm sống, tính cách không hòa hợp. Dug hai bên đã nhiều lần hòa giải nhưng không có kết quả. Nay, ông Vũ Đình C và bà Huỳnh Trương Thị Cẩm T xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa công nhận thuận tình ly hôn là có cơ sở, cần được chấp nhận.

[2] Về con chung: Ông Vũ Đình C và bà Huỳnh Trương Thị Cẩm T có con tên là Vũ Nguyên L, sinh ngày 02 tháng 3 năm 2013, Vũ Nguyên K, sinh ngày 24 tháng 9 năm 2014 và Vũ Nguyên K, sinh ngày 01 tháng 10 năm 2019. Ông C và bà T đồng thỏa thuận giao các con là Vũ Nguyên L, Vũ Nguyên K, Vũ Nguyên K cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng. Hàng tháng ông C cấp dưỡng nuôi các con là 15.000.000 đồng. Thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 03 năm 2022 cho đến khi các con thành niên.

Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì

người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo qui định tại khoản 5 điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, người được thi hành án (đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

[3] Về tài sản chung: Ông Vũ Đình C và bà Huỳnh Trương Thị Cẩm T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) do ông Vũ Đình C và bà Huỳnh Trương Thị Cẩm T nộp theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Vũ Đình C và bà Huỳnh Trương Thị Cẩm T thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 04, Quyền số 01/2010 do Ủy ban nhân dân Phường 05, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 14 tháng 01 năm 2010).

- Về con chung: Ông Vũ Đình C giao các con Vũ Nguyên L, sinh ngày 02 tháng 3 năm 2013, Vũ Nguyên K, sinh ngày 24 tháng 9 năm 2014 và Vũ Nguyên K, sinh ngày 01 tháng 10 năm 2019 cho bà Huỳnh Trương Thị Cẩm T trực tiếp nuôi dưỡng. Hàng tháng ông C cấp dưỡng nuôi con là 15.000.000 đồng. Thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 03 năm 2022 cho đến khi các con thành niên.

Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo qui định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, người được thi hành án (đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về tài sản chung: Ông Vũ Đình C và bà Huỳnh Trương Thị Cẩm T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí thuận tình ly hôn: Ông Vũ Đình C và bà Huỳnh Trương Thị Cẩm T phải chịu lệ phí thuận tình ly hôn sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng được tính vào tạm ứng lệ phí do ông Vũ Đình C và bà Huỳnh Trương Thị Cẩm T đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0030524 ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình;
- Ủy ban nhân dân Phường 05, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh (để xóa sổ bộ);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Văn Long